

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỐT NỐT
TP. CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 46/2024/HS-ST.
Ngày 29/5/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT – TP. CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Bá Lộc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Thái Ánh Trinh

2/ Ông Tăng Tài Thủ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt – Thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt – Thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Đặng Minh Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 35/2024/TLST- HS ngày 11 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Trần Minh N - sinh năm: 1988.

Đăng ký thường trú: Số A, ĐT 848, khóm T, phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: không; Họ tên cha: Trần Minh H, sinh năm: 1952 (chết); Họ tên mẹ: Võ Thị H1, sinh năm: 1959 (sống); Vợ: Lê Thị Cẩm N1, sinh năm 1991; Con: có 02 người, lớn - sinh năm: 2014, nhỏ - sinh năm: 2019; A, chị, em ruột: có 06 người, lớn - sinh năm: 1974, nhỏ - sinh năm: 1998.

Tiền sự: chưa. Tiền án: 01 lần. Vào ngày 17/09/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 03 năm 06 tháng tù giam về tội Cướp giật tài sản, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 21/02/2022.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2023 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an quận T. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: Cao Thuận T - sinh ngày 01/02/1988.

Đăng ký thường trú: số C, đường T, tổ A, khóm C, phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: không; Họ tên cha: Cao Văn T1, sinh năm: 1962 (sống); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị N2, sinh năm: 1961 (sống); - Em: Cao Ngọc Huyền T2, sinh năm: 1990.

Tiền sự: chưa. Tiền án: 01 lần. Ngày 30/09/2022, bị Toà án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 06 tháng tù giam về tội cố ý gây thương tích, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 10/02/2023.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2023 cho đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an quận T. Bị cáo có mặt tại phiên tòa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: 1/ Bà Nguyễn Thị Yến N3 – sinh năm: 1999 (Vắng mặt)

2/ Bà Nguyễn Thúy V – sinh năm: 2007 (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: KV L, P. T, quận T, Cần Thơ.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Lê Huỳnh Minh T3 – sinh năm: 1988 (Vắng mặt)

Địa chỉ: số B, đường T, khóm T, phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

2/ Ông Nguyễn Thanh V1 – sinh năm: 1997 (Vắng mặt)

Địa chỉ: số B, ấp T, xã H, huyện L, Đồng Tháp.

3/ Ông Trần Minh Đ – sinh năm: 1983 (Có mặt)

Địa chỉ: số A, khu V, P. A, Q. N, Cần Thơ.

4/ Ông Lâm Công H2 – sinh năm: 1998 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp H, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 23/12/2023, do không có tiền chi tiêu nên Cao Thuận T rủ Trần Minh N đi qua T tìm gà mua về bán lại để kiếm lợi nhuận, N đồng ý. Liên lúc này, T gọi điện thoại cho Lâm Công H2 nói với H2 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66L1-788.59 đến cho T đi công chuyện (xe mô tô biển kiểm soát 66L1-788.59 do T nhờ H2 thuê của Nguyễn Thanh V1 với giá 200.000 đồng/01ngày). Sau đó, H2 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát số 66L1-788.59 đến cho T và đi về. Đến khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày, N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66L1-788.59 chở T từ nhà T thuộc số C, đường T, tổ A, khóm C, phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp đến địa phận quận T, thành phố Cần Thơ. Khoảng 17 giờ 55 phút cùng ngày, khi cả hai đi trên tuyến quốc lộ

I khi đến đoạn lộ rẽ R thuộc khu vực T, phường T, quận T Nhứt phát hiện Nguyễn Thúy V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 65F1-351.86 chở Nguyễn Thị Yến N3 lưu thông cùng chiều phía trước, N3 và V có để một cái túi xách màu đen ở giữa nên N rủ T cướp giật túi xách, T đồng ý nên N điều khiển xe mô tô áp sát phía bên phải xe mô tô của N3; N dùng tay phải điều khiển xe, tay trái giật lấy túi xách màu đen đưa cho T giữ và tăng ga tẩu thoát về hướng Đồng Tháp. Khi qua cầu V, đến đoạn thuộc Quốc lộ E, N chuyển lại cho T điều khiển xe mô tô 66L1-788.59 chở N; T đưa túi xách vừa giật được cho N, trong lúc ngồi phía sau N kiểm tra bên trong túi xách có một cái điện thoại Iphone 13 promax màu trắng có gắn ốp lưng, một điện thoại di động Samsung A12 màu đen có gắn ốp lưng, hai thỏi son, một chai nước hoa và tiền Việt Nam 420.000 đồng; N lấy 420.000 đồng bỏ túi và tháo ốp lưng điện thoại Iphone 13 promax, ốp lưng điện thoại Samsung A12 ném bỏ dọc đường. Sau đó, cả hai về nhà T.

Khoảng 20 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66L1-788.59 mang theo túi xách bên trong có điện thoại di động Samsung A12 màu đen, hai thỏi son P và một chai nước hoa đến tiệm điện thoại Minh T3 do Lê Huỳnh Minh T3 làm chủ thuộc khóm T, phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp bán điện thoại di động Samsung A12 màu đen cho T3 với giá 1.000.000 đồng. Sau khi bán điện thoại cho T3, trên đường về T ném bỏ xuống sông cái túi xách bên trong có hai thỏi son và một chai nước hoa.

Đến khoảng 17 giờ ngày 24/12/2023, Cao Thuận T và Trần Minh N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát số 66L1-788.59 đến cửa hàng điện thoại Alo do Từ Anh T4 làm chủ thuộc khóm E, phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp để bán điện thoại Iphone 13 promax màu trắng nhưng chưa kịp bán thì bị lực lượng công an bắt cùng tang vật gồm:

- Một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu trắng, dung lượng 128Gb, IMEI: 358275386831578, đã qua sử dụng.

Cao Thuận T và Trần Minh N tự nguyện nộp:

- 01 (một) nón bảo hiểm nhãn hiệu Everest màu đen có hoạ tiết chữ “LV” màu trắng, đã qua sử dụng;
- 01 (một) áo khoác màu đen, đã qua sử dụng (của Cao Thuận T5);
- 01 (một) mũ bảo hiểm, loại mũ nửa đầu màu đen, đã qua sử dụng (của Cao Thuận T5);
- 01 (một) đôi dép kẹp màu đen, đã qua sử dụng (của Cao Thuận T5);
- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Suzuki số loại Raider màu đen gắn biển số 66L1-788.59 đã qua sử dụng;
- 01 (một) đôi dép màu đen quay ngang màu vàng, đã qua sử dụng (của Trần Minh N);

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F5, màu đỏ, IMEI: 867458038694271, đã qua sử dụng (của Trần Minh N).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 02/BKL-HĐĐGTS ngày 12/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản ủy ban nhân dân quận T, kết luận:

- 01 (một) túi xách bằng da màu đen kích thước khoảng 20cm, bo tròn hai góc cạnh dưới (không thu hồi được) có giá trị 0 đồng;
- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu trắng, dung lượng 128Gb, đã qua sử dụng có giá trị là 13.000.000 đồng;
- 01 (một) điện thoại di động Samsung A12 màu đen (không thu hồi được) có giá trị 0 đồng;
- 01 (một) thỏi son Pinkcoco màu 04 (không thu hồi được) có giá trị 0 đồng;
- 01 (một) thỏi son Pinkcoco màu 01 (không thu hồi được) có giá trị 0 đồng;
- 01 (một) chai nước hoa nhãn hiệu Sosexy By night (không thu hồi được) có giá trị 0 đồng;
- 01 (một) ốp lưng điện thoại Iphone 13 promax trong suốt (không thu hồi được) có giá trị 0 đồng;
- 01 (một) ốp lưng điện thoại Samsung A12 màu hồng có hình con vịt (không thu hồi được) có giá trị 0 đồng.

Quá trình điều tra, Cao Thuận T và Trần Minh N thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận phù hợp với các chứng cứ khác được thu thập. Ngoài ra, Cao Thuận T còn thừa nhận vào ngày 27/8/2023, T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại thành phố S, vụ án đã được Tòa án thành phố Sa Đéc xét xử vào ngày 28/02/2024.

Về tang vật: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đã tiến hành tạm giữ các tang vật và đồ vật theo quy định; đồng thời ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Nguyễn Thị Yến N3 một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu trắng và trả 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát số 66L1-788.59 cho Nguyễn Thanh V1 do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thị Yến N3 yêu cầu bồi thường số tiền 542.000đồng và Nguyễn Thúy V yêu cầu bồi thường số tiền 2.135.000 đồng; Ông Trần Minh Đ (anh ruột của Trần Minh N) đã bồi thường theo yêu cầu của N3 và V.

Tại Cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 10 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ truy tố Trần Minh Nhựt về tội “ Cướp giật tài sản ” theo các điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Cao Thuận T về tội “ Cướp giật tài sản ” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay: Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, không bổ sung gì thêm. Các bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của

mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm về đoàn tụ chăm lo cho gia đình, các bị cáo cam kết không tái phạm.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Trần Minh Đ vẫn giữ nguyên ý kiến như trong quá trình Tòa án thu thập chứng cứ.

Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Lê Huỳnh Minh T3, ông Nguyễn Thanh V1, ông Lâm Công H2 vắng mặt.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố, không bổ sung gì thêm; đồng thời phát biểu quan điểm luận tội phân tích hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trên cơ sở đó đề nghị:

Tuyên bố: Các bị cáo Cao Thuận T, Trần Minh N phạm tội “Cướp giật tài sản”.

[1] Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ vào các điểm b,s khoản 1 Điều 51; Các Điều 17, 38, 58, các điểm d,i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Trần Minh N từ 06 năm đến 07 năm tù.

Căn cứ vào các điểm b,s khoản 1,2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, các Điều 17, 38, 56, 58, điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Cao Thuận T từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm 06 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Miễn cho các bị cáo.

[2] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Công nhận bị hại bà Nguyễn Thị Yến N3 đã nhận lại tài sản và các bị hại đã thỏa thuận với gia đình bị cáo bồi thường thiệt hại tài sản xong, không yêu cầu gì thêm.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 nón bảo hiểm nhãn hiệu Everest màu đen có họa tiết chữ “LV” màu trắng, đã qua sử dụng; 01 áo khoác màu đen, đã qua sử dụng; 01 mũ bảo hiểm, loại mũ nửa đầu màu đen, đã qua sử dụng; 01 đôi dép kẹp màu đen, đã qua sử dụng của Cao Thuận T5; 01 đôi dép màu đen quay ngang màu vàng đã qua sử dụng của bị cáo Trần Minh N.

- Trả lại cho bị cáo Trần Minh N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F5, màu đỏ, IMEI: 867458038694271 đã qua sử dụng do không liên quan đến việc phạm tội.

- Buộc các bị cáo có trách nhiệm liên đới nộp số tiền 1.000.000 đồng do các bị cáo bán điện thoại di động Samsung A12 để sung ngân sách nhà nước.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra – Công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra truy tố và xét xử, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, người bị hại, một số người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt và có yêu cầu xét xử vắng mặt. Xét trong điều tra đã thu thập được lời khai của những người này, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai tại phiên tòa. Do đó, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi, chứng cứ xác định phạm tội: Trong điều tra và qua tranh tụng tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có cơ sở kết luận: Vào khoảng 15 giờ ngày 23/12/2023, bị cáo Trần Minh N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66L1-788.59 chở bị cáo Cao Thuận T từ thành phố S, tỉnh Đồng Tháp đến địa phận quận T, thành phố Cần Thơ để kiếm tài sản cướp giật. Khi các bị cáo di chuyển trên tuyến Quốc lộ I đoạn lộ rẽ Rạch G thuộc khu vực T, phường T, quận T bị cáo N phát hiện bị hại bà Nguyễn Thúy V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 65F1-351.86 chở bị hại bà Nguyễn Thị Yến N3 lưu thông cùng chiều phía trước và có để một cái túi xách màu đen ở giữa.

Bị cáo N rủ bị cáo T cướp giật túi xách bị hại và bị cáo N điều khiển xe mô tô áp sát phía bên phải xe mô tô của bị hại và bị cáo N dùng tay phải điều khiển xe, tay trái giật lấy túi xách màu đen đưa cho bị cáo Thanh giữ và tăng ga tẩu thoát về hướng Đồng Tháp. Tài sản trong túi xách gồm có: 01 điện thoại Iphone 13 promax màu trắng có gắn ốp lưng, 01 điện thoại di động Samsung A12 màu đen có gắn ốp lưng, 02 thỏi son, 01 chai nước hoa và số tiền 420.000 đồng. Khoảng 20 giờ cùng ngày, bị cáo T mang điện thoại di động Samsung A12 bán cho ông Lê Huỳnh Minh T3 với giá 1.000.000đồng. Đến khoảng 17 giờ, ngày 24/12/2023 các bị cáo đến Cửa hàng điện thoại Alo do Từ Anh T4 làm chủ thuộc khóm E, phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp để bán điện thoại Iphone 13 promax nhưng chưa kịp bán thì bị công an bắt giữ và thu hồi tài sản. Qua định giá tài sản bị chiếm đoạt có giá trị 13.000.000 đồng.

Hành vi các bị cáo sử dụng xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ để làm phương tiện chiếm đoạt tài sản của bị hại và nhanh chóng tẩu thoát là thủ đoạn rất nguy hiểm, bởi lẽ, việc này dễ dẫn đến tai nạn cho bị hại đang điều khiển xe cũng như những người tham gia giao thông khác trên đường. Bản thân bị cáo N đã bị xét xử về tội rất nghiêm trọng nay tiếp tục phạm tội rất nghiêm trọng nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm và hành vi này yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” theo quy định các điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự và hành vi bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” theo quy định điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Xét thấy hành vi của các bị cáo thực hiện rất nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương và đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo là thanh niên có đầy đủ sức khỏe nhưng không chuyên tâm lao động chân chính để tạo thu nhập nuôi sống bản thân, chỉ vì lòng tham, mong muốn có nhiều tiền một cách nhanh chóng mà không cần phải bỏ ra công sức lao động nên các bị cáo đã nảy sinh ý định cướp giật tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài.

Trong vụ án có hai bị cáo tham gia nhưng không có phân công, phân nhiệm cụ thể nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau phối hợp thực hiện trộm cắp tài sản nên vai trò phạm tội ngang nhau. Mặt khác, các bị cáo đều có nhân thân xấu, liên tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cướp giật tài sản và đã bị xử phạt, chấp hành án nhiều năm nhưng bản tính vẫn không thay đổi, từ đó, cho thấy ý thức tự sửa đổi của các bị cáo là rất kém và xem thường pháp luật nên cần phải xử lý các bị cáo với mức án nghiêm minh tương xứng để giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo T phạm tội trong khi bản thân bị cáo chưa xóa án tích mà tiếp tục vi phạm nên thuộc trường hợp tái phạm và phải gánh chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong cho bị hại nên đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên giảm một phần hình phạt cho các bị cáo sớm trở về đoàn tụ với gia đình là phù hợp.

[6] Về tổng hợp hình phạt: Xét thấy bị cáo Cao Thuận T bị xử phạt 01 năm 03 tháng tù về “Trộm cắp tài sản” do bị cáo phạm tội trước khi xét xử vụ án này và bản án đã có hiệu lực pháp luật. Nay xét xử bị cáo cần phải tổng hợp hình phạt tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2024/HSST ngày 28/02/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp và mức hình phạt đối với bị cáo lần phạm tội này để buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng”. Do hiện nay các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên thống nhất đề nghị của Viện kiểm sát miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là phù hợp nên hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí hình sự: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định.

[10] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Minh N, Cao Thuận T phạm tội “ Cướp giật tài sản”.

[1] Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ vào các Điều 17, 38, các điểm b,s khoản 1 Điều 51; Điều 58, các điểm d,i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Trần Minh N 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/12/2023.

Căn cứ vào các Điều 17, 38, các điểm b,s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, các Điều 56, 58, điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Cao Thuận T 06 (Sáu) năm tù. Tổng hợp hình phạt 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2024/HSST ngày 28/02/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp. Buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt chung là 07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/12/2023.

- Về hình phạt bổ sung: Miễn cho các bị cáo.

[2] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Công nhận bị hại bà Nguyễn Thị YẾN N3 đã nhận lại tài sản và các bị hại bà Nguyễn Thị YẾN N3, bà Nguyễn Thúy V đã thỏa thuận với gia đình bị cáo bồi thường thiệt hại tài sản xong, không yêu cầu gì thêm.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 nón bảo hiểm nhãn hiệu Everest màu đen có họa tiết chữ “LV” màu trắng, đã qua sử dụng; 01 áo khoác màu đen, đã qua sử dụng; 01 mũ bảo hiểm, loại mũ nửa đầu màu đen, đã qua sử dụng; 01 đôi dép kẹp màu

đen, đã qua sử dụng của Cao Thuận T5; 01 đôi dép màu đen quay ngang màu vàng, đã qua sử dụng của Trần Minh N.

- Buộc các bị cáo Trần Minh N, Cao Thuận T có trách nhiệm liên đới nộp số tiền 1.000.000đồng để sung ngân sách nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo Trần Minh N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F5, màu đỏ, IMEI: 867458038694271.

(Vật chứng thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng tài sản giữa người giao Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt với người nhận Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt lập ngày 22/5/2024)

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Trần Minh N, Cao Thuận T mỗi người phải nộp số tiền 200.000đồng án phí.

[4] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại, người người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ
- VKSND quận Thốt Nốt;
- Công an quận Thốt Nốt;
- Cơ quan THA quận Thốt Nốt;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Bá Lộc

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Thái Ánh Trinh Tăng Tài Thủ

Võ Bá Lộc

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Hồng Vũ

Tăng Tài Thủ

Võ Bá Lộc

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tăng Tài Thủ

Trần Thúy Kiên

Võ Bá Lộc

